

Số: /BC-STTTT

Phú Thọ, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
6 tháng đầu năm 2021

Thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2021, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1.1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

- Ban hành Chương trình công tác của Sở năm 2021; Ban hành Kế hoạch số 08/KH-STTTT ngày 29/01/2021 về công tác pháp chế lĩnh vực thông tin và truyền thông năm 2021; Kế hoạch số 17/KH-STTTT ngày 25/02/2021 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông năm 2021; Kế hoạch số 02/KH-STTTT ngày 12/01/2021 về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông năm 2021.

- Chỉ đạo Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

1.2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Văn bản số 151/STTTT-TTra ngày 12/3/2021 về việc góp ý vào dự thảo Luật Thanh tra sửa đổi.

- Văn bản số 201/STTTT-PC ngày 30/3/2021 về việc rà soát, đề xuất sửa đổi văn bản pháp luật dân sự, hình sự đối với các hành vi vi phạm trên mạng.

- Văn bản số 227/STTTT-CNTT ngày 09/4/2021 góp ý dự thảo chỉ thị về việc tăng cường hiệu quả phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng internet.

- Văn bản 378/STTTT-TTra ngày 27/5/2021 về việc góp ý dự thảo nghị định 15/2020/NĐ-CP và 119/2020/NĐ-CP.

1.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến quy định trong việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính

6 tháng đầu năm 2021, Công TTĐT tỉnh tuyên truyền trên **60** tin, bài, văn bản về công tác chỉ đạo điều hành về các nội dung liên quan đến xử lý vi phạm hành chính. Trong đó:

- *Tuyên truyền chung trên địa bàn tỉnh:* Đăng tải toàn văn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm Hành chính; Tuyên truyền những điểm mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm Hành chính; Các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc quản lý, xử lý nghiêm các vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; Đăng tải công khai vi phạm về đất đai đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; danh sách các xã, thị trấn đạt, chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020. Phản ánh kết quả xử phạt hành chính các đối tượng vi phạm áp dụng các biện pháp cách ly y tế tại nhà phòng chống dịch COVID-19; các trường hợp vi phạm an toàn giao thông; Phản ánh hoạt động các đơn vị, địa phương tổ chức các lớp tập huấn văn bản quy phạm pháp luật.

- *Tuyên truyền lĩnh vực thông tin và truyền thông:* Tuyên truyền về công tác quản lý, định hướng việc tiếp cận thông tin trên mạng xã hội; việc triển khai thực hiện quy chế phối hợp trong chỉ đạo, quản lý báo chí và thông tin trên mạng internet. Duy trì các đường dây nóng của Sở TT&TT để tiếp nhận phản ánh về các trường hợp đưa tin sai sự thật trên báo chí và mạng xã hội về tình hình dịch bệnh; tiếp nhận thông tin về các trường hợp sự cố viễn thông, việc vận chuyển ra nước ngoài các phương tiện bảo hộ y tế thông thường qua đường bưu chính; tiếp nhận các sự cố về công nghệ thông tin, trang thông tin điện tử.

1.4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021

- Ban hành Quyết định số 131/QĐ-STTTT ngày 21/12/2020 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2021.

b) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra

- Tổng số cuộc thanh, kiểm tra thực hiện: **04** cuộc, trong đó:

+ Tổng số cuộc thanh, kiểm tra có thành lập đoàn **01** cuộc: Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền.

+ Tổng số cuộc thanh, kiểm tra phối hợp với đơn vị chức năng chuyên ngành **03** cuộc: Phối hợp với Đội liên ngành phòng, chống in lậu tinh tiến hành rà soát, kiểm tra theo chỉ đạo của Cục Xuất bản, In và Phát hành - Bộ Thông tin và Truyền thông về hoạt động in, phát hành xuất bản phẩm, Lịch Bloc năm 2021; Phối hợp với Trung tâm tần số vô tuyến điện khu vực 8 kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong sử dụng tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh.

- Số đối tượng được thanh, kiểm tra: **21** cá nhân, tổ chức.
- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: Truyền hình trả tiền, Phát hành xuất bản phẩm và Tần số vô tuyến điện.

c) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: **03** cá nhân, tổ chức.
- Xử lý vi phạm: Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với **02** cơ sở phát hành xuất bản phẩm về hành vi tàng trữ xuất bản phẩm không có hóa đơn, chứng từ, tài liệu thể hiện nguồn gốc hợp pháp với tổng số tiền **4.000.000 đồng**. Trung tâm tần số vô tuyến điện khu vực 8 xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối Trung tâm dạy nghề và đào tạo lái xe Hùng Vương về hành vi sử dụng các thiết bị bộ đàm hoạt động không có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện với số tiền **1.000.000 đồng**.

d) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

- Tổng số đơn: Tiếp nhận trong kỳ: **03 đơn**.
- + Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: **03/03 đơn**.
- + Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: **02/03 đơn**.
- Phân loại, xử lý đơn theo nội dung
- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: Không.
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: **01 đơn**.
- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: **02 đơn**.

Nội dung: Tố cáo hành vi thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân mà không được sự đồng ý. Phản ánh việc giải quyết thủ tục hành chính của UBND thành phố Việt Trì. Phản ánh số thuê bao điện thoại có hiện tượng khó nghe, hay bị vấp trong các cuộc gọi đi, đến.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:
- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: **03/03 đơn**.
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: Không.
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: Không
- Kết quả xử lý đơn
- + Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: **03/03 đơn**
- + Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: Không.

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

2.1. Tình hình vi phạm hành chính

- Vi phạm hành chính bị xử lý trong 06 tháng đầu năm chủ yếu là các lỗi vi phạm liên quan đến hoạt động phát hành xuất bản phẩm, hành vi sử dụng các

thiết bị bộ đàm hoạt động không có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện; so với cùng kỳ các lỗi vi phạm đã phải xử lý như: cung cấp, trao đổi, truyền đưa thông tin sai sự thật trên mạng xã hội, không chấp hành chỉ thị của thủ tướng chính phủ về cách ly phòng chống dịch covid 19 thì 6 tháng đầu năm 2021 chưa phát hiện có các hành vi trên xảy ra.

- Các hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2.2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

So với cùng kỳ 06 tháng đầu năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021 số lượng vi phạm như nhau (**03/03 trường hợp**) nhưng tăng về số lượng tổ chức vi phạm, ban hành **03** quyết định xử phạt vi phạm hành chính (**02** Quyết định do Thanh tra Sở; **01** Quyết định do Trung tâm tần số 8), với tổng số tiền xử phạt là **5.000.000 đồng** (so với cùng kỳ số tiền giảm **80%** (**25 triệu/05 triệu**) do mức phạt các lỗi theo quy định thấp). Tình trạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông ở một số lĩnh vực đã giảm rõ rệt, cụ thể như vi phạm về cung cấp, trao đổi, truyền đưa thông tin sai sự thật trên mạng xã hội, không chấp hành chỉ thị của thủ tướng chính phủ về cách ly phòng chống dịch covid 19... Tuy nhiên so với cùng kỳ, vẫn còn các tồn tại dẫn đến vi phạm và phải xử lý vi phạm hành chính như: hành vi tàng trữ xuất bản phẩm không có hóa đơn, chứng từ, tài liệu thể hiện nguồn gốc hợp pháp; hành vi sử dụng các thiết bị bộ đàm hoạt động không có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện.

2.3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: không.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

3.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của pháp luật

3.1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính: không.

3.1.2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính:

- Việc sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, phương tiện điện tử, mạng xã hội để có hành vi vi phạm pháp luật hoặc hành vi xử sự không đúng với chuẩn mực đạo đức xã hội của các cá nhân trên môi trường mạng gây bức xúc cho nhiều người, trong khi đó việc đăng ký, lưu trữ và quản lý thông tin cá nhân trên môi trường mạng hiện nay rất phức tạp, gây khó khăn cho việc ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm và tội phạm. Vì vậy để giải quyết vấn đề nêu trên thì cần phải có quy định xử lý đối với việc đăng ký, lưu trữ, quản lý thông tin của các đối tượng này.

- Hiện nay, một số nội dung thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực viễn thông có quy định việc doanh nghiệp viễn thông chuẩn bị các điều kiện để cơ quan nhà nước có thẩm quyền truy nhập vào hệ thống để kiểm tra số liệu (ví dụ: Công tác

thanh tra, kiểm tra số điện thoại di động trả trước). Tuy nhiên có trường hợp hệ thống của cơ quan quản lý không thể kết nối được với cơ sở dữ liệu của doanh nghiệp vì rất nhiều lý do, trong đó chủ yếu là lý do chủ quan của doanh nghiệp. Vì vậy cần có quy định về việc “ Doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện kỹ thuật theo quy định để phục vụ việc truy nhập vào hệ thống thiết bị của doanh nghiệp để kiểm tra theo thẩm quyền”.

3.2. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

3.2.1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật

3.2.1.1. Kinh phí; cơ sở vật chất, kỹ thuật

Hiện nay khi mà cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, người dân được thụ hưởng các giá trị mà cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đem lại đó là một “ thế giới phẳng “ không khoảng cách. Bên cạnh những lợi ích đó là việc lợi dụng mạng xã hội, thiết bị công nghệ thông tin, phương tiện điện tử để có các hành vi vi phạm pháp luật hoặc tội phạm. Vì vậy để ngăn chặn, xử lý các hành vi sử dụng các phương tiện trên để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc tội phạm thì yếu tố phương tiện kỹ thuật hiện đại đóng vai trò hết sức quan trọng, trong khi đó hiện nay kinh phí cấp cho công tác này còn hạn hẹp, phương tiện kỹ thuật đã được trang bị xong chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế đặt ra. Vì vậy dẫn đến việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý còn khó khăn, chưa kịp thời.

3.2.1.2. Tổ chức bộ máy, nhân sự

Lực lượng thanh, kiểm tra mỏng, địa bàn rộng, đối tượng kinh doanh dịch vụ thông tin và truyền thông nhiều, ở khắp địa bàn toàn tỉnh nên không thể bao quát được toàn bộ.

3.2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ: không.

3.2.3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính: không.

3.2.4. Về việc báo cáo thống kê: không

3.2.5. Về công tác thanh tra, kiểm tra: không.

3.2.6. Những khó khăn, vướng mắc khác: không.

3.3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

3.3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Ý thức tuân thủ của một số tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông chưa nghiêm túc dẫn đến có những hành vi vi phạm pháp luật như: hoạt động phát hành xuất bản phẩm, hành vi sử dụng các thiết bị bộ đàm hoạt động không có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện.

- Nhận thức của tổ chức, cá nhân về các quy định pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông chưa đầy đủ dẫn đến hành vi vi phạm.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật chủ yếu là thông qua công tác thanh tra, kiểm tra. Vì vậy việc nắm bắt việc tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực thông tin và truyền thông nhiều lúc chưa chủ động còn phụ thuộc vào nội dung, số liệu của các cuộc thanh tra, kiểm tra.

3.3.2. Nguyên nhân khách quan

- Do tình hình dịch covid 19 xảy ra và diễn biến phức tạp trong 6 tháng đầu năm 2021 nên công tác thanh tra, kiểm tra chỉ thực hiện trong phạm vi hẹp hoặc khi có dấu hiệu vi phạm.

- Thiết bị phục vụ cho công tác rà soát, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, phương tiện điện tử, mạng xã hội đã được trang bị song còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế trong việc rà quét, phát hiện nhanh vi phạm để xử lý, ngăn chặn kịp thời.

- Công chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hiện nay làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; không trực tiếp tham gia tất cả các đoàn thanh tra, kiểm tra để nắm bắt, theo dõi. Do vậy việc nắm bắt thông tin về việc tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực thông tin và truyền thông chưa chủ động, phụ thuộc vào báo cáo, kết luận tại các cuộc thanh tra, kiểm tra để nắm bắt.

3.4. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin và truyền thông, đặc biệt là trên hệ thống Đài truyền thanh cấp xã về công tác thực hiện Luật xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp xử lý của các cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác thanh tra, kiểm tra.

- Đảm bảo về nguồn kinh phí, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện để phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra và công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2021 của Sở Thông tin và Truyền thông ./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- GD, PGD Sở;
- Các phòng thuộc Sở, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, PC (Nam 12 b).

GIÁM ĐỐC

Trịnh Hùng Sơn

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT, ngày tháng 6 năm 2021
của Sở Thông tin và Truyền thông)

ST T	Tên cơ quan đơn vị	Tổng số vụ vi phạm	Số vụ vi phạm						Số lượng quyết định xử phạt								Số vụ		Số lượng các biện pháp khác phục hậu quả đã được áp dụng	Số lượng GP, CCH N bị tước quyền sử dụng có thời hạn	Số vụ bị đình chỉ hoạt động có thời hạn	Tổng số tiền phạt thu được	Ghi chú		
			Đã quyết định xử phạt	Đối tượng bị xử phạt		Chuyển xử lý bằng hình thức khác		Chưa xử phạt	Đã thi hành xong	Hoãn thi hành	Giảm tiền phạt	Giảm thời hạn tước quyền sử dụng GP, CCH N	Miễn thi hành	Chưa thi hành	Đình chỉ thi hành	Cưỡng chế thi hành	Kh iêu nại	Khởi kiện							
				Cá nhân	Tổ chức	Truy cứu TNHS	Áp dụng biện pháp thay thế đối với NCTN																		
1	Sở TTTT	02	02	02	0	0	0	0	02	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4.000.000	
2	TT tần số 8	01	01		01	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.000.000	
Tổng số		03	03	02	01	0	0	0	03	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5.000.000	

Người lập bảng

Phú thọ, ngày tháng 6 năm 2021
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Nam

Trịnh Hùng Sơn

